

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**  
**QUẬN H - TP H**

-----\*\*\*-----

Số: 38/2020 /QĐST-DS

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----\*\*\*-----

H, ngày 19 tháng 08 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các Điều 48, điểm c khoản 1 Điều 217; khoản 3, khoản 4 Điều 218; Điều 219; Điều 271; khoản 2 Điều 273; khoản 2 Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Tại quyết định giám đốc thẩm số 789/DS- GĐT ngày 23/11/2010

Về việc “Hôn nhân gia đình” Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân tối cao đã nhận định “Căn nhà số 153 nhà B (Phòng 1 nhà G cũ) xây dựng trên diện tích đất 27,6m2 mà ông C, bà N đang ở vẫn thuộc quyền quản lý của nhà nước.

Do đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm và tòa án cấp phúc thẩm xác định quyền sử dụng căn hộ nói trên là di sản thừa kế và cho rằng những người con của cụ T không có hộ khẩu ở đó cũng có quyền sử dụng, là không đúng.”

Tại biên bản hòa giải ngày 29/07/2020 và biên bản hòa giải ngày 10/08/2020 Bà N trình bày “Không yêu cầu chia nhà đất tại số 153 nhà B khu tập thể V, phường Đ, Quận H, Đề nghị giữ nguyên hiện trạng như hiện nay. Bà Nguyệt không đồng ý nộp dự phí án phí vì không kiện ai cả”

Anh: Nguyễn Quang S, chị Nguyễn Thu P là 02 con của ông C, bà Nt đều không kiện ai cả và đề nghị Tòa án đình chỉ giải quyết vụ án.

Ngày 04/08/2020, Ông C có văn bản trình bày việc không đồng ý nộp tiền dự phí án phí chia tài sản chung vợ, chồng.

Ngày 10/8/2020, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng nhận được Đơn đề nghị rút đơn khởi kiện đề ngày 10/8/2020 của Ông Nguyễn Văn C về việc khởi kiện đối với bà Nguyễn Thị Minh N.

Việc rút đơn khởi kiện của Ông Nguyễn Văn C là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên được Tòa án chấp nhận.

Vì những lẽ trên....

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 113/2011/TLST-HNGĐ ngày 04/03/2020 về việc: *Tranh chấp chia tài sản chung vợ chồng* giữa:

\* Nguyên đơn

- Ông: Nguyễn Văn C sinh năm 1951

HKTT và cư trú tại: Số 153 nhà B tập thể V, phường Đ, quận H, TP. H.

\* Bị đơn:

- Bụ Nguyễn Thị N - sinh năm: 1956

HKTT và cư trú tại: Số 153 nhà B tập thể V, phường Đ, quận H, TP. H

\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh: Nguyễn Quang S, sinh năm 1991

- Chị Nguyễn Thu P, sinh năm 1996

HKTT và cư trú tại: Số 153 nhà B tập thể V, phường Đ, quận H, TP. H.

### 2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Ông Nguyễn Văn C; bà Nguyễn Thị N có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án tranh chấp chia tài sản chung vợ chồng trong vụ kiện khác.

- Do ông Nguyễn Văn C; Bà Nguyễn Thị N đều không nộp tiền dự án phí “Chia tài sản chung vợ chồng” nên Tòa án không xem xét xử lý vấn đề án phí.

- Do Số tiền 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm Ông Cam nộp theo biên lai thu tiền số: AC/001524 /0003424 ngày 02/07/2007 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H - Thành phố H đã được giải quyết trong phần quyết định của bản án HNGĐ số 19/2007 của tòa án nhân dân quận H nên Tòa án không xem xét.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định này được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;

- Viện kiểm sát Quận H;

- Lưu hồ sơ vụ án.

**Thẩm phán**

**Phạm Xuân Thủy**